

# Soạn bài: Cách làm bài văn nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

## Soạn bài: Cách làm bài văn nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

### I. Đề bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

a. Các đề bài trên có cấu tạo chia làm hai loại. Một loại đề có những từ ngữ chỉ rõ cách thức tiến hành bài làm: phân tích, cảm nhận và suy nghĩ, cảm nhận, gọi cho em những suy nghĩ gì, ... Một loại đề không đưa ra yêu cầu, mệnh lệnh cụ thể (Đề 4, 7).

b. Khi đề bài yêu cầu *phân tích, cảm nhận* và *suy nghĩ* biểu thị những yêu cầu định hướng cách làm bài.

- *Phân tích* là muốn định hướng cụ thể về thao tác, khi đó phải phân tích, xem xét đối tượng dưới nhiều góc độ, đối chiếu, so sánh... để từ đó đi đến nhận định về đối tượng.
- *Cảm nhận* và *suy nghĩ* là muốn nhấn mạnh đến việc đưa ra cảm thụ, ấn tượng riêng (*cảm nhận*) và nhận định, đánh giá (*suy nghĩ*) về đối tượng; đối với loại yêu cầu này, để thuyết phục, chứng minh được ý kiến của mình, người làm cũng phải tiến hành giảng giải bằng các thao tác như phân tích, giải thích...
- Với đề bài không có lệnh cụ thể, người làm tự lựa chọn những thao tác cần thiết để làm rõ, chứng minh cho ý kiến của mình về đối tượng được nêu ra trong đề bài.

### II. Cách làm bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

#### 1. Các bước làm bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

Đọc SGK

#### 2. Cách tổ chức, triển khai luận điểm

a.

*Thân bài* (từ "Nhà thơ đã viết về..." cho đến "...thành thực của Tế Hanh."): Trình bày những cảm nhận, phân tích về tình yêu quê

hương tha thiết, trong sáng, thơ mộng của nhà thơ qua bức tranh dân chài ra khơi và cảnh trở về bến cùng những hình ảnh đặc sắc thể hiện nỗi nhớ, tình thương của tác giả.

Các luận điểm chính của phần *Thân bài*:

- Nhận định khái quát: Nhà thơ đã viết về Quê hương bằng tất cả tình yêu tha thiết, trong sáng, đầy thơ mộng của mình.
- Cảnh ra khơi đánh cá của trai làng một sớm mai đẹp như mơ.
- Cảnh đón thuyền đánh cá trở về ồn ào, tấp nập, no ấm, yên bình.
- Hình ảnh người dân chài được khắc họa nổi bật giữa đất trời lồng gió với hình khối, màu sắc và cả hương vị không thể lẫn.
- Những kỉ niệm ám ảnh, vầy gọi.

Các luận điểm chính của phần *Thân bài*:

- Nhận định khái quát: Nhà thơ đã viết về Quê hương bằng tất cả tình yêu tha thiết, trong sáng, đầy thơ mộng của mình.
- Cảnh ra khơi đánh cá của trai làng một sớm mai đẹp như mơ.
- Cảnh đón thuyền đánh cá trở về ồn ào, tấp nập, no ấm, yên bình.
- Hình ảnh người dân chài được khắc họa nổi bật giữa đất trời lồng gió với hình khối, màu sắc và cả hương vị không thể lẫn.
- Những kỉ niệm ám ảnh, vầy gọi.

Giữa Mở bài, Thân bài và Kết bài có mối liên kết chặt chẽ cả về nội dung lẫn hình thức.

**b.** Văn bản có sức thuyết phục, hấp dẫn:

- Bố cục mạch lạc, sáng rõ.
- Luận điểm được triển khai rõ ràng, từng luận điểm được chứng minh bằng những biểu hiện cụ thể trong bài thơ.
- Bài văn ngắn gọn, lời lẽ súc tích, thể hiện được rung động, đồng cảm của người viết trước vẻ đẹp và cảm xúc của bài thơ.

## II. Luyện tập

**Câu 1:** Lập dàn bài cho bài văn với đề bài: Phân tích khổ thơ đầu bài *Sang thu* của Hữu Thỉnh.

Thực hiện theo trình tự các bước:

- Tìm hiểu đề và tìm ý:

- Tìm hiểu đề: Vấn đề nghị luận là gì? (khổ thơ đầu bài *Sang thu* của Hữu Thỉnh). Yêu cầu (mệnh lệnh) làm gì? (phân tích).
- Tìm ý: Nội dung cảm xúc của bài thơ *Sang Thu* của Hữu Thỉnh là gì? Nội dung cảm xúc của khổ thơ đầu bài thơ này là gì? Cảm xúc của nhà thơ được gọi lên từ hương vị, đặc điểm gì của

thiên nhiên? Khổ thơ có gì đặc sắc về hình ảnh thơ, ngôn từ?  
- Lập dàn bài theo bố cục 3 phần: Chú ý xây dựng các luận điểm chính và chứng minh bằng những biểu hiện cụ thể trong khổ thơ. Ở phần Thân bài, có thể triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:

- Cảm xúc bàng khuâng, vấn vương trước đất trời trong trẻo đang biến chuyển nhẹ nhàng.
- Cảm nhận tinh tế về hương vị: *hương ổi phả vào trong gió se*.
- Hình ảnh sương đầu thu, nhẹ nhàng giăng mắc.

Hình ảnh thơ độc đáo được tạo nên bởi những từ ngữ giàu sức gợi cảm: *bỗng, phả vào, gió se, chùng chình, hình như*.